

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

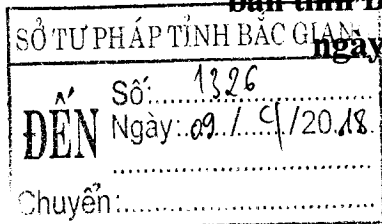
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06 /2018/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 05 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi điểm a và điểm b khoản 2, Điều 4 của Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho hoạt động khuyến nông từ nguồn ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 140/2011/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ về khuyến nông;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 183/2010/TTLT-BTC-BNN ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Bộ Tài chính - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp đối với hoạt động khuyến nông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 26/TTr-SNN ngày 16 tháng 3 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi điểm a và điểm b khoản 2, Điều 4 của Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho hoạt động khuyến nông từ nguồn ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 140/2011/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang như sau:

“a) Người nông dân sản xuất nhỏ, nông dân thuộc diện nghèo được hỗ trợ 100% chi phí tài liệu học; hỗ trợ tiền ăn 70.000 đồng/ngày thực học/người đối với các lớp tập huấn, đào tạo tổ chức tại tỉnh và thành phố Bắc Giang; 50.000 đồng/ngày thực học/người đối với các lớp tập huấn, đào tạo tổ chức tại huyện; 25.000 đồng/ngày thực học/người đối với các lớp tập huấn, đào tạo tổ chức tại xã, phường, thị trấn. Hỗ trợ tiền đi lại (lượt đi và lượt về) theo giá giao thông công cộng với mức tối đa không quá 200.000 đồng/người/khóa học đối với người học xa nơi cư trú từ 15 km trở lên; đối với nơi không có phương tiện giao thông công cộng thanh toán theo mức khoán tối đa không quá 150.000 đồng/người/khóa học.

Đối với chỗ ở cho người học: Đơn vị tổ chức đào tạo, tập huấn bố trí chỗ ở cho các học viên thì đơn vị được hỗ trợ chi phí dịch vụ: Chi phí điện, nước, chi phí khác (nếu có); trường hợp thuê chỗ ở cho học viên thì được hỗ trợ 100% chi phí (không hỗ trợ cho học viên ở xa nơi cư trú dưới 15 km).

b) Người nông dân sản xuất hàng hoá, chủ trang trại, xã viên tổ hợp tác và hợp tác xã, công nhân nông, lâm trường được hỗ trợ 100% chi phí tài liệu học; hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại bằng 50% theo mức quy định tại điểm a, khoản 2 Điều này.

Đối với chỗ ở cho người học: Đơn vị tổ chức đào tạo, tập huấn bố trí chỗ ở cho các học viên thì đơn vị được hỗ trợ chi phí dịch vụ: Chi phí điện, nước, chi phí khác (nếu có); trường hợp thuê chỗ ở cho học viên thì được hỗ trợ 50% chi phí (không hỗ trợ cho học viên ở xa nơi cư trú dưới 15 km).

Doanh nghiệp vừa và nhỏ trực tiếp hoạt động trong các lĩnh vực khuyến nông được hỗ trợ 50% chi phí tài liệu học khi tham dự đào tạo.”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2018.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Nông nghiệp & PTNT, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể nhân dân cấp tỉnh;
- Viện kiểm soát nhân dân, Toà án nhân dân tỉnh;
- Các ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH Tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh, các ban HĐND tỉnh;
- Báo Bắc Giang, Đài PT-TH tỉnh;
- Trung tâm Tin học;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + LĐVP, TH, KT, CNN, TKCT, TTTT;
- + Lưu: VT, NN.Thăng

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đương Văn Thái